

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày 15 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan

Bà Bùi Thị Đào

Ông Bùi Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **38/2017/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2017** đối với các bị cáo sau đây:

1/ **Tênh Tráng P**; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 8/12 (Lào); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông: Tênh Lao L và bà: Tênh Thị N; có vợ: Giàng Thị V và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017 đến nay, có mặt.

2/ **Tênh Lao D**, tên gọi khác: Tênh Lao D1; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 11/12 (Lào); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông: Tênh Lao T và bà: Tênh Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017 đến nay, có mặt.

3/ **Tênh Lao V**; sinh năm: 1990; nơi cư trú: Bản M, cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa:

7/12 (Lào); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông: Tênh Lao Ph và bà: Tênh Thị C; có vợ: Tênh Thị A và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Bá L, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người phiên dịch**

- Cho các bị cáo Tênh Tráng P, Tênh Lao D: Chị Hà Thị T, sinh năm 1988, nơi công tác: Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La, có mặt.

- Cho bị cáo Tênh Lao V: Anh Giàng A L, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 15 phút ngày 25/7/2017 tại khu vực bản MT, xã P, huyện Y, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với đồn Biên phòng Chiềng Tương đã phát hiện và bắt quả tang Tênh Lao D, Tênh Lao V, Tênh Tráng P đều trú tại cụm M, huyện X, tỉnh Hòa Phăn, nước CHDCND Lào đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng trên 02 chiếc xe máy, vật chứng thu giữ: 06 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói chứa 30 túi màu xanh chứa các viên nén màu hồng và màu xanh (nghỉ là ma túy tổng hợp) và 04 khẩu súng ngắn và 21 viên đạn (D, V, P khai là súng, đạn quân dụng), 02 xe máy, 03 điện thoại di động và một số giấy tờ có liên quan

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định xác định 06 gói nilon bên trong có 180 túi nilon chứa 36.000 viên nén có tổng trọng lượng 3.359,143 gam; kết quả giám định là đều là loại chất Methamphetamine.

Ngày 26/7/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Y trưng cầu giám định số súng, đạn đã thu giữ của Tênh Lao D, Tênh Tráng P, Tênh Lao V; kết quả giám định là súng, đạn quân dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Tênh Lao D, Tênh Tráng P, Tênh Lao V khai nhận:

Ngày 24/7/2017, Tênh Tráng P đang ở nhà thì có Tênh Lao Ch, trú tại: Cụm M, huyện S, tỉnh Hòa Phăn, Lào đến nhà trao đổi việc vận chuyển ma túy, súng sang Việt Nam, P nhận lời. Sau đó, P bảo Chồng ở nhà đợi còn P đi sang nhà Tênh Lao D và gọi điện thoại cho Tênh Lao V ở cùng bản rủ D, V đến nhà P. Tại nhà P, Chồng lấy ra một chiếc túi màu đen bên trong có 06 gói nilon màu đen bên trong có 180 túi hồng phiến và 04 khẩu súng ngắn (trong mỗi khẩu súng

đều có đạn), Chồng nói với P, D, V đem số ma túy và súng trên sang huyện V, Việt Nam. Khi tới huyện V, Việt Nam thì gọi điện báo cho Chồng biết, Chồng sẽ gọi điện cho người mua ma túy và súng ra nhận, sau đó nhận tiền của người mua ma túy, súng đem về cho Ch, Ch trả công cho P, D, V 2.000 USD, P, D, V đồng ý. Sau khi giao số ma túy cho P, D, V thì Chồng đi về còn P, D, V bàn bạc phân công P, V đi một xe máy đi trước để kiểm tra đường còn D đi xe máy chở ma túy, súng theo sau. P, D, V thống nhất sáng ngày 25/7/2017 sẽ đem ma túy sang Việt Nam. Khoảng 04 giờ sáng 25/7/2017, D đi xe máy chở ma túy, súng sang nhà V, V điều khiển xe máy chở P đi trước kiểm tra đường. Ba người đi qua trạm Biên phòng Kh đến khu vực bản MT, xã P, huyện Y thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy và súng, đạn quân dụng bị thu giữ trong vụ án: Ténh Lao D, Ténh Tráng P, Ténh Lao V khai của Ténh Lao Ch, trú tại cụm MH, huyện X, tỉnh Hủa Phăn, Lào. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La có công văn gửi Công an tỉnh Hủa Phăn- Lào xác minh, xử lý theo pháp luật của CHDCND Lào.

Đối với đối tượng sẽ nhận ma túy và súng ở huyện V, Sơn La: Ténh Lao D, Ténh Tráng P, Ténh Lao V không biết tên tuổi địa chỉ việc giao nhận ma túy, súng do Chồng trực tiếp liên lạc với người nhận ma túy và súng, do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Tại cáo trạng số 1129/VKS-P1 ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Ténh Tráng P, Ténh Lao D, Ténh Lao V về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng theo điểm b, c khoản 2 Điều 230 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Ténh Tráng P tù Chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 05 đến 06 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là tù Chung thân.

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Ténh Lao D 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 05 đến 06 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 25 đến 26 năm tù

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo

Ténh Lao V 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 05 đến 06 năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 25 đến 26 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Các bị cáo phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo, sau khi bị bắt thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, gia đình các bị cáo có công với Nhà nước Lào nhưng do điều kiện về địa lý, hiểu biết pháp luật nên gia đình các bị cáo chưa cung cấp cho có quan tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình hữu nghị Việt Lào mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo và trả lại xe máy cho gia đình bị cáo P, bị cáo V.

Các bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do hám lợi, ngày 25/7/2017 Ténh Tráng P, Ténh Lao D, Ténh Lao V đã cùng nhau thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 3.359,143 gam Methamphetamine và 04 khẩu súng quân dụng kèm 21 viên đạn từ Lào sang huyện V, tỉnh Sơn La, Việt Nam để giao rồi nhận tiền từ người đã đặt mua ma túy và súng đạn nhằm mục đích được hưởng tiền công 2.000USD. Trên đường vận chuyển ma túy đi bán họ đã bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 05 giờ 15 phút ngày 25/7/2017 tại bản Mơ Tươi, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La đối với Ténh Lao D, Ténh Tráng P, Ténh Lao V cùng vật chứng đã thu giữ 06 gói nilon màu đen bên trong mỗi gói màu đen có 30 túi nilon màu xanh, mỗi túi nilon màu xanh chứa

200 viên nén màu hồng, màu xanh và 04 khẩu súng ngắn bên trong đều có đạn (tổng cộng 21 viên đạn).

Tại kết luận giám định số 770/KLMT ngày 03/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 3.359,143 gam, loại chất Methamphetamine.*

Kết luận giám định số 468/KLGD ngày 01/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *04 khẩu súng ngắn, trong đó 01 khẩu loại súng K59 là súng quân dụng và 04 viên đạn sử dụng cho loại súng K59; 01 khẩu loại súng Type77 là súng quân dụng và 07 viên đạn sử dụng cho loại súng Type77; 02 khẩu loại súng CZ45 là súng quân dụng và 10 viên đạn sử dụng cho loại súng CZ45.*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ.

- Lời khai của anh Lò Văn H, trú tại: bản MT, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan điều tra bắt quả tang các bị cáo khi đang có hành vi vận chuyển trái phép ma túy và vũ khí quân dụng.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Tênh Tráng P, Tênh Lao D, Tênh Lao V đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194, Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Tênh Tráng P, Tênh Lao D, Tênh Lao V cùng nhau thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 3.359,143 gam loại chất Methamphetamine **nhằm mục đích bán hộ để được nhận tiền công, vi phạm tình tiết định khung hình** “Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 300 gam trở lên” quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Hành vi vận chuyển trái phép 04 khẩu súng quân dụng kèm 21 viên đạn quân dụng qua biên giới Lào – Việt Nam nhằm mục đích bán hộ cùng với số ma túy ở trên để được hưởng tiền công, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “Vật phạm pháp có số lượng lớn” và “Vận chuyển, mua bán qua biên giới” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 230 Bộ luật Hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 12 năm.

Do các bị cáo phạm hai tội nên phải chịu hình phạt chung theo quy định tại Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng đây là vụ án có đồng phạm: Bị cáo Tênh Tráng P là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác và tích cực thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo Tênh Tráng P giữ vai trò chính trong vụ án, cần thiết phải xử phạt bị cáo P hình phạt

ng nghiêm khắc và cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Đối với các bị cáo Tênh Lao D, Tênh Lao V tham gia với vai trò đồng phạm, tiếp nhận ý chí của bị cáo Tênh Tráng P, cùng thực hiện hành vi vận chuyển trái phép ma túy và vũ khí quân dụng với P từ Lào sang Việt Nam để bán hộ, nhằm hưởng tiền công. Do đó, khi lượng hình, cần xem xét áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999 đối với bị cáo Tênh Lao D, Tênh Lao V.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm hại đến trật tự an toàn chung, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy và vũ khí quân dụng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật Việt Nam, song vì hám lời đã bất chấp pháp luật thực hiện tội phạm. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi bị bắt, tại quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 và khoản 5 Điều 230 Bộ luật Hình sự 1999, song xét thấy các bị cáo không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Các bị cáo là người nước ngoài, phạm tội trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sau khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt chính là phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ sung trục xuất các bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[8] Vật chứng vụ án

- Đối với 3.240,42 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 06 mảnh nilon màu đen, 180 túi nilon màu xanh, 01 túi xách màu đen, 01 hộp giấy hình chữ nhật không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu trắng thu giữ của bị cáo Tênh Lao V, có căn cứ xác định là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Tênh

Lao V, Tênh Lao D, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX màu sơn trắng, xám có BKS 26N1-036.21 kèm 01 giấy đăng ký xe mang tên Tênh Lao Vờ thu giữ của khi bắt quả tang Tênh Lao D. Qua điều tra xác định được chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của bị cáo Tênh Tráng P, P đã mua lại của Tênh Lao Vờ ở xã Chiềng Tương, huyện Y, tỉnh Sơn La (không làm giấy tờ mua bán). Tênh Tráng P đã đưa xe máy cho Tênh Lao D để cất giấu và vận chuyển ma túy, vũ khí quân dụng sang Việt Nam bán. Xét thấy, đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc mô tô hai bánh hiệu Honda Wave RSX 110 màu sơn đỏ, đen có BKS 26B1-562.04 kèm đăng ký xe mang tên Vì Văn Phần thu giữ của Tênh Lao V, Tênh Tráng P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của Tênh Lao V, V đã mua lại người đàn ông Việt Nam ở khu vực Y, Sơn La. Xét thấy, Tênh Lao V, Tênh Tráng P đã sử dụng xe máy đi trước xem đường cho Tênh Lao D vận chuyển ma túy đi sau, do chiếc xe máy là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 04 khẩu súng và 21 viên đạn quân dụng cần giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, quản lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Tênh Tráng P, Tênh Lao D (Tênh Lao D1), Tênh Lao V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng.

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Tênh Tráng P tù Chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 05 (năm) năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Tênh Lao D (Tênh Lao D1) 20 (Hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 04 (Bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 24 (Hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

- Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm b, c khoản 2 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Ténh Lao V 20 (Hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 04 (Bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 24 (Hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 32 Bộ luật Hình sự năm 1999: trục xuất các bị cáo Ténh Tráng P, Ténh Lao D (Ténh Lao D1), Ténh Lao V ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 3.240,42 gam loại chất Methamphetamine, 06 mảnh nilon màu đen, 180 túi nilon màu xanh được niêm phong trong một chiếc hộp vật chứng được bọc ngoài bằng giấy trắng; 01 hộp giấy hình chữ nhật kích thước 18 x 9,5 x 5cm, màu trắng, đỏ, ở ba mặt hình hộp có dòng chữ “W&O” và 01 chiếc túi xách màu đen có quai đeo, nhãn hiệu Wolves king, đã cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu trắng, không có nhãn hiệu, màn hình điện thoại bị vỡ, đã qua sử dụng (thu giữ của Ténh Lao V).

+ 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn trắng, xám có BKS 26N1-036.21, xe có số máy 0077414, số khung 077521, xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ténh Lao V, BKS 26N1-036.21, có số 002050 do Công an huyện Y cấp ngày 15/4/2016 (thu giữ của Ténh Lao D)

+ 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX 110, màu sơn đỏ, đen có BKS 26B1-562.04, xe có số máy 5164105, số khung 698416, xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vì Văn Ph, BKS BKS 26B1-562.04, có số 062695 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 08/10/2012 (thu giữ của Ténh Lao V).

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hphone A117, vỏ màu đỏ, đen (thu của bị cáo Ténh Lao V) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Unitel, vỏ màu đen (thu giữ của bị cáo Ténh Lao D).

- Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận quản lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng ngắn có ký hiệu 6186 kèm 04 viên đạn; 01 khẩu súng ngắn có ký hiệu 1322818 (31677#1322818) kèm theo 07 viên đạn; 01 khẩu súng ngắn ký hiệu B589049 kèm 04 viên đạn; 01 khẩu súng ngắn có ký hiệu B602996 kèm 06 viên

đạn.

3/ Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo; Luật sư;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Ngoại vụ;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu: HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng